

A. Nhật thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

B. Đưa Nhật Bản trở thành cường quốc hàng đầu trong khu vực và thế giới.

C. Xóa bỏ chế độ phong kiến ở Nhật Bản

D. Xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 8: Vì sao nói cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?

A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.

B. Lật đổ chế độ phong kiến.

C. Chính quyền từ tay phong kiến chuyển sang tay quý tộc tư sản hóa và đại tư sản.

D. Xóa bỏ chế độ nông nô.

Câu 9: Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là gì?

A. Nhật giữ vững được độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư bản.

B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.

C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.

D. Sau cải cách nền chính trị-xã hội Nhật ổn định.

Câu 10: Để đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu, Thiên Hoàng Minh Trị đã thực hiện nhiều cải cách tiến bộ trên những lĩnh vực nào?

A. Kinh tế, chính trị, văn hóa.

B. Kinh tế, chính trị, xã hội.

C. Văn hóa, giáo dục, quân sự.

D. Kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quân sự.

Câu 11: Yếu tố nào đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

A. Sự phát triển không đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản.

B. Việc sở hữu các loại vũ khí có tính sát thương cao.

C. Hệ thống thuộc địa không đồng đều giữa các nước tư bản.

D. Tiềm lực quân sự của các nước tư bản phương Tây.

Câu 12: Đức là kẻ hung hãn nhất trong cuộc đua giành thuộc địa cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX vì

A. Có tiềm lực kinh tế, quân sự nhưng lại ít thị trường, thuộc địa.

B. Có lực lượng quân đội hùng mạnh, được huấn luyện đầy đủ.

C. Có nền kinh tế phát triển mạnh nhất Châu Âu.

D. Giới quân phiệt Đức tự tin có thể chiến thắng các đế quốc khác.

Câu 13: Vào cuối thế kỉ XIX, trước sự xâm lược của thực dân phương Tây, vì sao Thái Lan còn giữ được độc lập?

A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.

B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.

- C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
- D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.

Câu 14: Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?

- A. Nổi dậy khởi nghĩa.
- B. Thành lập các tổ chức yêu nước.
- C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.
- D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.

Câu 15 : Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đứng trước thách thức lịch sử lớn nhất là gì?

- A. Nguy cơ bị thực dân phương Tây xâm lược, biến thành thuộc địa
- B. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng, suy yếu
- C. Mâu thuẫn trong nước gay gắt làm bùng nổ phong trào đấu tranh chống triều đình phong kiến
- D. Tiềm lực quân sự, quốc phòng yếu kém đòi hỏi nguồn vốn lớn để hiện đại hóa

Câu 16 : Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của các nước Đông Nam Á thất bại không xuất phát từ nguyên nhân nào sau đây?

- A. Kẻ thù xâm lược rất mạnh.
- B. Chính quyền phong kiến ở nhiều nước đầu hàng làm tay sai.
- C. Các cuộc đấu tranh thiếu tổ chức lãnh đạo thống nhất với đường lối đấu tranh đúng đắn
- D. Chưa có sự đoàn kết với phong trào cách mạng trên thế giới

Câu 17: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi năm 1911?

- A. Tác động đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á
- B. Chấm dứt sự thống trị của các nước đế quốc ở Trung Quốc
- C. Lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ phong kiến ở Trung Quốc
- D. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển

Câu 18: Theo em, Chủ trương của giới cầm quyền Đức trong việc giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Tiến hành các cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường
- B. Chủ động đàm phán với các nước đế quốc
- C. Liên minh với các nước đế quốc để tiến hành chiến tranh xâm lược
- D. Gây chiến với các nước đế quốc láng giềng

Câu 19: Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự hình thành các liên minh chính trị.



- B. Sự hình thành các liên minh kinh tế.
- C. Sự hình thành các liên minh quân sự.
- D. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới các nước.

Câu 20 : Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX?

- A. Nổ ra ngay khi thực dân phương Tây nổ súng xâm lược
- B. Diễn ra liên tục, quyết liệt nhưng đều thất bại
- C. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội
- D. Một số nước đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược chủ nghĩa thực dân

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Trình bày nội dung cuộc Duy tân Minh Trị của Nhật Bản cuối thế kỉ XIX.

Câu 2 (2 điểm): Phân tích nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

---Chúc các em làm bài tốt!---



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề 802 (gồm 04 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2022 – 2023

Môn: LỊCH SỬ 8

Tiết theo KHDH: 32 – Thời gian làm bài: 45 phút

(Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra riêng)

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Học sinh ghi chữ cái trước đáp án đúng vào bài kiểm tra

Câu 1: Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự hình thành các liên minh chính trị.
- B. Sự hình thành các liên minh kinh tế.
- C. Sự hình thành các liên minh quân sự.
- D. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới các nước.

Câu 2: Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX?

- A. Nổ ra ngay khi thực dân phương Tây nổ súng xâm lược
- B. Diễn ra liên tục, quyết liệt nhưng đều thất bại
- C. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội
- D. Một số nước đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược chủ nghĩa thực dân

Câu 3: Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Dương trở thành thuộc địa của

- A. Thực dân Hà Lan
- B. Thực dân Anh
- C. Thực dân Tây Ba Nha
- D. Thực dân Pháp

Câu 4: Sự kiện nào sau đây đã diễn ra vào năm 1914?

- A. Hội nghị Vécxai được khai mạc tại Pháp
- B. Hội nghị Oasinhton được tổ chức tại Mỹ
- C. Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ

Câu 5: Tại sao không phải một nước mà nhiều nước đế quốc cùng xâm lược Trung Quốc?

- A. Vì triều đình phong kiến Mãn Thanh còn rất mạnh.
- B. Vì Trung Quốc đất rộng, người đông.
- C. Vì phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống phong kiến mạnh.
- D. Vì triều đình phong kiến không chấp nhận con đường thỏa hiệp.

Câu 6: Trong cải cách giáo dục, nội dung nào được tăng cường trong chương trình giảng dạy ở Nhật Bản?

- A. Nội dung về khoa học và kĩ thuật.
- B. Nội dung về pháp luật.



C. Nội dung về công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

D. Nội dung về giáo lí của các tôn giáo.

Câu 7: Cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị có tác dụng như thế nào đối với nền kinh tế, xã hội Nhật Bản?

A. Nhật thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

B. Đưa Nhật Bản trở thành cường quốc hàng đầu trong khu vực và thế giới.

C. Xóa bỏ chế độ phong kiến ở Nhật Bản

D. Xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 8: Vì sao nói cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?

A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.

B. Lật đổ chế độ phong kiến.

C. Chính quyền từ tay phong kiến chuyển sang tay quý tộc tư sản hóa và đại tư sản.

D. Xóa bỏ chế độ nông nô.

Câu 9: Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là gì?

A. Nhật giữ vững được độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư bản.

B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.

C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.

D. Sau cải cách nền chính trị-xã hội Nhật ổn định.

Câu 10: Để đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu, Thiên Hoàng Minh Trị đã thực hiện nhiều cải cách tiến bộ trên những lĩnh vực nào?

A. Kinh tế, chính trị, văn hóa.

B. Kinh tế, chính trị, xã hội.

C. Văn hóa, giáo dục, quân sự.

D. Kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quân sự.

Câu 11: Yếu tố nào đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

A. Sự phát triển không đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản.

B. Việc sở hữu các loại vũ khí có tính sát thương cao.

C. Hệ thống thuộc địa không đồng đều giữa các nước tư bản.

D. Tiềm lực quân sự của các nước tư bản phương Tây.

Câu 12: Đức là kẻ hung hãn nhất trong cuộc đua giành thuộc địa cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX vì

A. Có tiềm lực kinh tế, quân sự nhưng lại ít thị trường, thuộc địa.

B. Có lực lượng quân đội hùng mạnh, được huấn luyện đầy đủ.

C. Có nền kinh tế phát triển mạnh nhất Châu Âu.

D. Giới quân phiệt Đức tự tin có thể chiến thắng các đế quốc khác.

Câu 13: Vào cuối thế kỉ XIX, trước sự xâm lược của thực dân phương Tây, vì sao Thái Lan còn giữ được độc lập?

- A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.
- B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.
- C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
- D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.

Câu 14: Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?

- A. Nổi dậy khởi nghĩa.
- B. Thành lập các tổ chức yêu nước.
- C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.
- D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.

Câu 15 : Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đứng trước thách thức lịch sử lớn nhất là gì?

- A. Nguy cơ bị thực dân phương Tây xâm lược, biến thành thuộc địa
- B. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng, suy yếu
- C. Mâu thuẫn trong nước gay gắt làm bùng nổ phong trào đấu tranh chống triều đình phong kiến
- D. Tiềm lực quân sự, quốc phòng yếu kém đòi hỏi nguồn vốn lớn để hiện đại hóa

Câu 16 : Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của các nước Đông Nam Á thất bại không xuất phát từ nguyên nhân nào sau đây?

- A. Kẻ thù xâm lược rất mạnh.
- B. Chính quyền phong kiến ở nhiều nước đầu hàng làm tay sai.
- C. Các cuộc đấu tranh thiếu tổ chức lãnh đạo thống nhất với đường lối đấu tranh đúng đắn
- D. Chưa có sự đoàn kết với phong trào cách mạng trên thế giới

Câu 17: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi năm 1911?

- A. Tác động đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á
- B. Chấm dứt sự thống trị của các nước đế quốc ở Trung Quốc
- C. Lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ phong kiến ở Trung Quốc
- D. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển

Câu 18: Theo em, Chủ trương của giới cầm quyền Đức trong việc giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Tiến hành các cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường
- B. Chủ động đàm phán với các nước đế quốc
- C. Liên minh với các nước đế quốc để tiến hành chiến tranh xâm lược



D. Gây chiến với các nước đế quốc láng giềng

Câu 19: Cuộc khởi nghĩa Thái bình Thiên quốc do ai lãnh đạo?

A. Khương Hữu Vi.

B. Lương Khải Siêu,

C. Tôn Trung Sơn.

D. Hồng Tú Toàn.

Câu 20: Học thuyết Tam dân có nội dung cơ bản gì?

A. “Đánh đuổi đế quốc, xóa bỏ ngôi vua, thiết lập dân quyền”.

B. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.

C. “Dân tộc độc lập, dân quyền hạnh phúc, dân sinh tự do”.

D. “Tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình”.

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Trình bày quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

Câu 2 (2 điểm): Phân tích nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

---Chúc các em làm bài tốt!---



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề 803 (gồm 04 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2022 – 2023

Môn: LỊCH SỬ 8

Tiết theo KHDH: 32 – Thời gian làm bài: 45 phút

(Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra riêng)

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Học sinh ghi chữ cái trước đáp án đúng vào bài kiểm tra

Câu 1: Vì sao nói cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?

- A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến.
- C. Chính quyền từ tay phong kiến chuyển sang tay quý tộc tư sản hóa và đại tư sản.
- D. Xóa bỏ chế độ nông nô.

Câu 2: Học thuyết Tam dân có nội dung cơ bản gì?

- A. “Đánh đuổi đế quốc, xóa bỏ ngôi vua, thiết lập dân quyền”.
- B. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.
- C. “Dân tộc độc lập, dân quyền hạnh phúc, dân sinh tự do”.
- D. “Tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình”.

Câu 3: Từ nửa sau thế kỷ XIX, các nước Đông Dương trở thành thuộc địa của

- A. Thực dân Hà Lan
- B. Thực dân Anh
- C. Thực dân Tây Ba Nha
- D. Thực dân Pháp

Câu 4: Sự kiện nào sau đây đã diễn ra vào năm 1914?

- A. Hội nghị Vécxai được khai mạc tại Pháp
- B. Hội nghị Oasinhton được tổ chức tại Mỹ
- C. Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ

Câu 5: Tại sao không phải một nước mà nhiều nước đế quốc cùng xâm lược Trung Quốc?

- A. Vì triều đình phong kiến Mãn Thanh còn rất mạnh.
- B. Vì Trung Quốc đất rộng, người đông.
- C. Vì phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống phong kiến mạnh.
- D. Vì triều đình phong kiến không chấp nhận con đường thỏa hiệp.

Câu 6: Trong cải cách giáo dục, nội dung nào được tăng cường trong chương trình giảng dạy ở Nhật Bản?

- A. Nội dung về khoa học và kỹ thuật.
- B. Nội dung về pháp luật.
- C. Nội dung về công nghiệp hóa và hiện đại hóa.
- D. Nội dung về giáo lí của các tôn giáo.



Câu 7: Cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị có tác dụng như thế nào đối với nền kinh tế, xã hội Nhật Bản?

- A. Nhật thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- B. Đưa Nhật Bản trở thành cường quốc hàng đầu trong khu vực và thế giới.
- C. Xóa bỏ chế độ phong kiến ở Nhật Bản
- D. Xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 8: Cuộc khởi nghĩa Thái bình Thiên quốc do ai lãnh đạo?

- A. Khuông Hữu Vi.
- B. Lương Khải Siêu,
- C. Tôn Trung Sơn.
- D. Hồng Tú Toàn.

Câu 9: Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là gì?

- A. Nhật giữ vững được độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư bản.
- B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.
- C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.
- D. Sau cải cách nền chính trị-xã hội Nhật ổn định.

Câu 10: Để đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu, Thiên Hoàng Minh Trị đã thực hiện nhiều cải cách tiến bộ trên những lĩnh vực nào?

- A. Kinh tế, chính trị, văn hóa.
- B. Kinh tế, chính trị, xã hội.
- C. Văn hóa, giáo dục, quân sự.
- D. Kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quân sự.

Câu 11: Yếu tố nào đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

- A. Sự phát triển không đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản.
- B. Việc sở hữu các loại vũ khí có tính sát thương cao.
- C. Hệ thống thuộc địa không đồng đều giữa các nước tư bản.
- D. Tiềm lực quân sự của các nước tư bản phương Tây.

Câu 12: Đức là kẻ hung hãn nhất trong cuộc đua giành thuộc địa cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX vì

- A. Có tiềm lực kinh tế, quân sự nhưng lại ít thị trường, thuộc địa.
- B. Có lực lượng quân đội hùng mạnh, được huấn luyện đầy đủ.
- C. Có nền kinh tế phát triển mạnh nhất Châu Âu.
- D. Giới quân phiệt Đức tự tin có thể chiến thắng các đế quốc khác.

Câu 13: Vào cuối thế kỉ XIX, trước sự xâm lược của thực dân phương Tây, vì sao Thái Lan còn giữ được độc lập?

- A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.
- B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.

- C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
- D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.

Câu 14: Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?

- A. Nổi dậy khởi nghĩa.
- B. Thành lập các tổ chức yêu nước.
- C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.
- D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.

Câu 15 : Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đứng trước thách thức lịch sử lớn nhất là gì?

- A. Nguy cơ bị thực dân phương Tây xâm lược, biến thành thuộc địa
- B. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng, suy yếu
- C. Mâu thuẫn trong nước gay gắt làm bùng nổ phong trào đấu tranh chống triều đình phong kiến
- D. Tiềm lực quân sự, quốc phòng yếu kém đòi hỏi nguồn vốn lớn để hiện đại hóa

Câu 16 : Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của các nước Đông Nam Á thất bại không xuất phát từ nguyên nhân nào sau đây?

- A. Kẻ thù xâm lược rất mạnh.
- B. Chính quyền phong kiến ở nhiều nước đầu hàng làm tay sai.
- C. Các cuộc đấu tranh thiếu tổ chức lãnh đạo thống nhất với đường lối đấu tranh đúng đắn
- D. Chưa có sự đoàn kết với phong trào cách mạng trên thế giới

Câu 17: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi năm 1911?

- A. Tác động đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á
- B. Chấm dứt sự thống trị của các nước đế quốc ở Trung Quốc
- C. Lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ phong kiến ở Trung Quốc
- D. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển

Câu 18: Theo em, Chủ trương của giới cầm quyền Đức trong việc giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Tiến hành các cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường
- B. Chủ động đàm phán với các nước đế quốc
- C. Liên minh với các nước đế quốc để tiến hành chiến tranh xâm lược
- D. Gây chiến với các nước đế quốc láng giềng

Câu 19 : Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX?

- A. Nổ ra ngay khi thực dân phương Tây nổ súng xâm lược



- B. Diễn ra liên tục, quyết liệt nhưng đều thất bại
- C. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội
- D. Một số nước đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược chủ nghĩa thực dân

Câu 20: Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự hình thành các liên minh chính trị.
- B. Sự hình thành các liên minh kinh tế.
- C. Sự hình thành các liên minh quân sự.
- D. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới các nước.

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Trình bày nội dung cuộc Duy tân Minh Trị của Nhật Bản cuối thế kỉ XIX.

Câu 2 (2 điểm): Phân tích nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)

---Chúc các em làm bài tốt!---



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

★ Mã đề 804 (gồm 04 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2022 – 2023

Môn: **LỊCH SỬ 8**

Tiết theo KHDH: 32 – Thời gian làm bài: 45 phút

(Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra riêng)

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Học sinh ghi chữ cái trước đáp án đúng vào bài kiểm tra

Câu 1: Để đưa Nhật Bản thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu, Thiên Hoàng Minh Trị đã thực hiện nhiều cải cách tiến bộ trên những lĩnh vực nào?

- A. Kinh tế, chính trị, văn hóa.
- B. Kinh tế, chính trị, xã hội.
- C. Văn hóa, giáo dục, quân sự.
- D. Kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quân sự.

Câu 2: Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX?

- A. Nổ ra ngay khi thực dân phương Tây nổ súng xâm lược
- B. Diễn ra liên tục, quyết liệt nhưng đều thất bại
- C. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội
- D. Một số nước đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược chủ nghĩa thực dân

Câu 3: Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Dương trở thành thuộc địa của

- A. Thực dân Hà Lan
- B. Thực dân Anh
- C. Thực dân Tây Ba Nha
- D. Thực dân Pháp

Câu 4: Sự kiện nào sau đây đã diễn ra vào năm 1914?

- A. Hội nghị Véc-xai được khai mạc tại Pháp
- B. Hội nghị Oa-sinh-ton được tổ chức tại Mỹ
- C. Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ

Câu 5: Tại sao không phải một nước mà nhiều nước đế quốc cùng xâm lược Trung Quốc?

- A. Vì triều đình phong kiến Mãn Thanh còn rất mạnh.
- B. Vì Trung Quốc đất rộng, người đông.
- C. Vì phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống phong kiến mạnh.
- D. Vì triều đình phong kiến không chấp nhận con đường thỏa hiệp.

Câu 6: Trong cải cách giáo dục, nội dung nào được tăng cường trong chương trình giảng dạy ở Nhật Bản?

- A. Nội dung về khoa học và kỹ thuật.
- B. Nội dung về pháp luật.



- C. Nội dung về công nghiệp hóa và hiện đại hóa.
- D. Nội dung về giáo lí của các tôn giáo.

Câu 7: Cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị có tác dụng như thế nào đối với nền kinh tế, xã hội Nhật Bản?

- A. Nhật thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- B. Đưa Nhật Bản trở thành cường quốc hàng đầu trong khu vực và thế giới.
- C. Xóa bỏ chế độ phong kiến ở Nhật Bản
- D. Xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 8: Vì sao nói cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?

- A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến.
- C. Chính quyền từ tay phong kiến chuyển sang tay quý tộc tư sản hóa và đại tư sản.
- D. Xóa bỏ chế độ nông nô.

Câu 9: Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị là gì?

- A. Nhật giữ vững được độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư bản.
- B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.
- C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.
- D. Sau cải cách nền chính trị-xã hội Nhật ổn định.

Câu 10: Dấu hiệu nào chứng tỏ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX quan hệ quốc tế giữa các đế quốc ở châu Âu ngày càng căng thẳng?

- A. Sự hình thành các liên minh chính trị.
- B. Sự hình thành các liên minh kinh tế.
- C. Sự hình thành các liên minh quân sự.
- D. Sự tập trung lực lượng quân sự ở biên giới các nước.

Câu 11: Yếu tố nào đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

- A. Sự phát triển không đều về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản.
- B. Việc sở hữu các loại vũ khí có tính sát thương cao.
- C. Hệ thống thuộc địa không đồng đều giữa các nước tư bản.
- D. Tiềm lực quân sự của các nước tư bản phương Tây.

Câu 12: Đức là kẻ hung hãn nhất trong cuộc đua giành thuộc địa cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX vì

- A. Có tiềm lực kinh tế, quân sự nhưng lại ít thị trường, thuộc địa.
- B. Có lực lượng quân đội hùng mạnh, được huấn luyện đầy đủ.
- C. Có nền kinh tế phát triển mạnh nhất Châu Âu.
- D. Giới quân phiệt Đức tự tin có thể chiến thắng các đế quốc khác.

Câu 13: Vào cuối thế kỉ XIX, trước sự xâm lược của thực dân phương Tây, vì sao Thái Lan còn giữ được độc lập?

- A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.
- B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.
- C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
- D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.

Câu 14: Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?

- A. Nội dậy khởi nghĩa.
- B. Thành lập các tổ chức yêu nước.
- C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.
- D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.

Câu 15 : Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đứng trước thách thức lịch sử lớn nhất là gì?

- A. Nguy cơ bị thực dân phương Tây xâm lược, biến thành thuộc địa
- B. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng, suy yếu
- C. Mâu thuẫn trong nước gay gắt làm bùng nổ phong trào đấu tranh chống triều đình phong kiến
- D. Tiềm lực quân sự, quốc phòng yếu kém đòi hỏi nguồn vốn lớn để hiện đại hóa

Câu 16: Học thuyết Tam dân có nội dung cơ bản gì?

- A. “Đánh đuổi đế quốc, xóa bỏ ngôi vua, thiết lập dân quyền”.
- B. “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.
- C. “Dân tộc độc lập, dân quyền hạnh phúc, dân sinh tự do”.
- D. “Tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình”.

Câu 17: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của cách mạng Tân Hợi năm 1911?

- A. Tác động đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á
- B. Chấm dứt sự thống trị của các nước đế quốc ở Trung Quốc
- C. Lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ phong kiến ở Trung Quốc
- D. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển

Câu 18: Theo em, Chủ trương của giới cầm quyền Đức trong việc giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Tiến hành các cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường
- B. Chủ động đàm phán với các nước đế quốc
- C. Liên minh với các nước đế quốc để tiến hành chiến tranh xâm lược
- D. Gây chiến với các nước đế quốc láng giềng



